

Bản án: 96/2021/HS-ST

Ngày: 12/11/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 3 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Huệ Chi

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Xuyên

Bà Đặng Thị Ngọc Hằng

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Dung – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện VKSND Quận 3, TP. Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nghiệp – Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 3 Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 95/2021/TLST-HS ngày 14 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 475/2021/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 10 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Hoàng Phú N, sinh năm 1985; tại Hải Phòng; nơi thường trú: xã T, huyện Ng, TP. Hải Phòng; chỗ ở: số 209 lô C, Chung cư H, xã B, huyện Bình Chánh, TP. Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Phú H (chết) và bà Phạm Thị L; tiền án: không; tiền sự: không; bị bắt tạm giữ, tạm giam kể từ ngày 09/8/2020; bị cáo có mặt.

2. Nguyễn Duy K, sinh năm 1989; tại Hải Phòng; nơi thường trú: 6U gác 2, Khu tập thể xây lắp S, phường M, quận Q, TP. Hải Phòng; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn C (chết) và bà Lê Thị T; tiền án: Ngày 25/12/2015 Tòa án nhân dân quận Hải An, TP. Hải Phòng xử phạt 36 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, phạt bị cáo 5.000.000 đồng để sung công quỹ Nhà nước (Bản án số 37/2015/HSST). Chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 08/02/2018, chưa được xóa án tích; tiền sự: không; bị bắt tạm giữ, tạm giam kể từ ngày 09/8/2020; bị cáo có mặt.

- Bị hại: Bà Phạm Thị Thu Th, sinh năm 1986 (Vắng mặt)

Thường trú: số 188/531 T, Phường 5, Quận 3, TP. Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào tháng 4/2020, chị Phạm Thị Thu Th có vay của Hoàng Phú N 10.000.000 đồng, thỏa thuận mỗi ngày góp 400.000 đồng, trả trong vòng 31 ngày. Th mới góp cho N được tổng số tiền 3.000.000 đồng thì không có khả năng trả tiếp được nữa. Khoảng 13 giờ ngày 07/8/2020, Th mượn xe Honda Wave, biển số 59C3-096.26 của anh rể tên Nguyễn Trọng Ph để đi ra ngoài gặp người vay tiền. Th đi từ hẻm 181 đường C ra đường C thì gặp Hoàng Phú N chặn đầu xe lại và rút chìa khóa xe của Th. Th xin N lại chìa khóa và hẹn cuối tháng 8/2020 sẽ trả nợ nhưng N không đồng ý và gọi điện cho Nguyễn Duy K đến. Lúc này, Th dắt xe vào trong hẻm 181 đường C, Phường 5, Quận 3, N chạy xe máy theo và chặn xe của Th lại, Th dùng tay giật chìa khóa trên tay N nhưng giật nhầm chìa khóa của N nên Th trả lại. Một lúc sau Nguyễn Duy K đi cùng Ngô Hồng Ph đến đầu hẻm 181 đường C, Ph đứng ngoài đợi còn K đi bộ vào trong gặp N. N đưa chìa khóa xe của N cho K để dắt xe ra đầu hẻm, còn N lên xe Wave của Th định nổ máy chạy nhưng Th ngăn N và giằng chìa khóa xe lại. N xuống xe vừa giằng chìa khóa với Th vừa gọi K vào. Lúc này, K đi đến chỗ chị Th, dùng tay cầm 01 chùm chìa khóa đánh vào đầu Th rồi tiếp tục dùng tay, chân đánh vào người Th, còn N thì dùng chân đá vào người Th làm Th té vào quán cà phê trong hẻm thì được người dân xung quanh và nhân viên quán ra can ngăn. Sau đó, N lấy xe Honda Wave, biển số 59C3-096.26 bỏ đi. Th gọi cho N xin lấy lại xe thì N nói trả trước 3.000.000 đồng thì N sẽ trả xe, N hẹn Th tại số 357 đường Lê Văn Lương, Quận 7 để giao xe. Th đến Công an Phường 5, Quận 3 trình báo và cùng Công an Quận 3 đến địa chỉ số 357 đường Lê Văn Lương, phường Tân Quy, Quận 7 đưa K, N về trụ sở làm việc.

Tại Cơ quan điều tra, các bị can N và K đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đã nêu trên, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ thể hiện trong hồ sơ vụ án. Đối với hành vi đánh người của N và K, do Th chỉ bị xây sát nhẹ, không có thương tích gì nên Th không yêu cầu xử lý hình sự đối với hành vi trên.

Ghi lời khai đối tượng Ngô Hồng Ph khai vào ngày 07/8/2020, Ph đang ngồi trong phòng riêng thì N vào gọi Ph chở K đi công chuyện cùng với N, Ph không biết là đi đâu. Một lát sau, Ph cùng với N và K xuống tầng hầm chung cư H lấy xe, Ph điều khiển xe Click chở K, còn N đi xe máy Air Blade. Khi đến đầu hẻm số 181 đường C thì N chạy xe vô hẻm còn Ph đậu xe trước hẻm để đợi K đi bộ vào. Do Ph không liên quan đến vụ án nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an Quận 3 không có cơ sở để truy cứu trách nhiệm hình sự.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 114/KL-HĐĐGTS ngày 18/9/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Quận 3 kết luận: Xe gắn máy 02 bánh hiệu Honda Wave, màu xanh-đen-bạc, đăng ký lần đầu tháng 12/2019, biển số 59C3-096.26, đã qua sử dụng vào thời điểm tháng 8/2020 có giá là 15.333.000 đồng.

Vật chứng của vụ án:

- 01 (một) xe máy hiệu Honda Wave, màu xanh-đen-bạc, biển số 59C3-096.26, số máy JA39E-131425, số khung RLHJA31914KY440547 do anh Nguyễn Trọng Ph đứng tên chủ sở hữu. Anh Ph khai vào ngày 07/8/2020 cho Phạm Thị Thu Th mượn xe đi công việc. Ngày 18/12/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an Quận 3 đã trả lại xe máy trên cho anh Nguyễn Trọng Ph.

- 01 (một) xe máy hiệu Honda Air Blade, màu đỏ-đen, biển số 59N2-665.90, số máy: JF46E-6093421, số khung: RLHJF4614EZ168091 thu giữ của Hoàng Phú N. Xác minh tại Phòng Cảnh sát giao thông Công an TP. Hồ Chí Minh kết luận xe máy

trên số khung, số máy nguyên thủy, chủ xe là Nguyễn Thanh H. Anh H cho biết đã bán chiếc xe trên cho cửa hàng mua bán xe ở Quận 8 với giá 25.000.000 đồng vào năm 2017, có làm hợp đồng mua bán công chứng. Bị can N khai mua lại chiếc xe trên của ai không nhớ và chưa làm thủ tục sang tên (đã nhập kho vật chứng).

- 01 (một) đĩa VCD ghi lại hình ảnh nội dung vụ việc cướp tài sản xảy ra ngày 07/8/2020 tại hẻm 181 đường C, Phường 5, Quận 3.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 11 Pro Max, màu vàng, số IMEI: 353922104630387; 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone X, màu đen, số IMEI: 355055094499529; 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia, màu trắng, số IMEI: 356017080063468, đã qua sử dụng, thu của bị can N (đã nhập kho vật chứng).

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia, màu đen, số IMEI: 357342086893430, đã qua sử dụng, thu của bị can K (đã nhập kho vật chứng).

Trách nhiệm dân sự: Anh Nguyễn Trọng Ph đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường.

Tại bản cáo trạng số 36/CT-VKS-HS ngày 31/3/2021, Viện kiểm sát nhân dân Quận 3 đã truy tố hai bị cáo Hoàng Phú N và Nguyễn Duy K về tội “Cướp tài sản” theo khoản 1 Điều 168 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay:

- Hai bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng đã nêu. Lời nói sau cùng cả hai xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 3 giữ quyền công tố luận tội và tranh luận như sau: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội như trên. Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với hai bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 168, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với hai bị cáo và áp dụng điểm h khoản 1 Điều 52 đối với bị cáo K. Viện kiểm sát đề nghị xử phạt bị cáo Hoàng Phú N từ 03 (ba) đến 04 (bốn) năm tù và bị cáo Nguyễn Duy K từ 03 (ba) năm đến 04 (bốn) năm tù. Xử lý vật chứng theo qui định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an Quận 3, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 3, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, hai bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp

[2] Căn cứ lời khai nhận tội của hai bị cáo tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, lời khai nhân chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử đã có đầy đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 13 giờ vào ngày 07/8/2020, tại hẻm số 181 C, Phường 5, Quận 3 Hoàng Phú N và Nguyễn Duy K có hành vi dùng tay cầm 01 chùm chìa khóa đánh vào đầu chị Phạm Thị Thu Th rồi tiếp tục dùng tay, chân đánh vào người chị Th để chiếm đoạt chiếc xe máy Honda Wave, biển số 59C3-096.26 trị giá 15.333.000 đồng và làm chị Th bị sây xát nhẹ. Hành vi của hai bị cáo đã phạm vào tội “Cướp tài sản” theo khoản 1 Điều 168 Bộ luật Hình sự.

[2] Xét hành vi do hai bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất trật tự trị an ở địa phương. Nên cần có mức án nghiêm mới đủ tác dụng giáo dục, cải tạo hai bị cáo đồng thời cũng để răn đe góp phần phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Trong vụ án này có tính chất đồng phạm giản đơn, bị cáo N là người rủ rê và bị cáo K là vai trò giúp sức, cả hai trực tiếp cùng nhau thực hiện hành vi phạm tội, nên căn cứ Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự quy định về đồng phạm để có mức án tương xứng với tính chất mức độ, vai trò tham gia của từng bị cáo.

[4] Tình tiết tăng nặng: Bị cáo K có một tiền án chưa xóa án tích nay phạm tội mới nên áp dụng tình tiết tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5] Tình tiết giảm nhẹ: Xét tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hai bị cáo thành khẩn khai báo, thể hiện thái độ ăn năn, hối cải, tài sản được giao trả và bị hại không có yêu cầu bồi thường nên áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho cả hai bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 xe máy hiệu Honda Wave, màu xanh-đen-bạc, biển số 59C3-096.26 của anh Nguyễn Trọng Ph đứng tên chủ sở hữu, ngày 07/8/2020 cho Phạm Thị Thu Th mượn xe đi công việc. Ngày 18/12/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an Quận 3 đã trả lại xe máy trên cho anh Ph là có căn cứ.

- Đối với 01 (một) xe máy hiệu Honda Air Blade, màu đỏ - đen, biển số 59N2-665.90 thu giữ của N. Theo xác minh tại Phòng Cảnh sát giao thông Công an TP. Hồ Chí Minh chủ xe là anh Nguyễn Thanh H. Anh H đã bán chiếc xe trên cho cửa hàng mua bán xe ở Quận 8 vào năm 2017 và có làm hợp đồng mua bán công chứng. N khai mua lại chiếc xe trên của ai không nhớ và chưa làm thủ tục sang tên. Nay sử dụng xe làm phương tiện phạm tội nên giao Chi cục thi hành án Dân sự Quận 3 làm thủ tục thông báo trên báo để tìm và trả lại chiếc xe trên cho chủ sở hữu hợp pháp. Nếu quá 06 (sáu) tháng kể từ ngày ra thông báo mà không có chủ sở hữu hợp pháp đến nhận xe thì tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước. Nếu chủ sở hữu hợp pháp là bị cáo thì tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

- Đối với 01 đĩa VCD ghi lại hình ảnh nội dung vụ việc cướp tài sản xảy ra ngày 07/8/2020 lưu kèm theo hồ sơ vụ án.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 11 Pro Max, màu vàng; 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone X, màu đen của N không liên quan đến vụ án nên giao trả lại cho N

- Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia, màu đen của K không liên quan đến vụ án nên giao trả lại cho K.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia, màu trắng của N dùng để liên lạc với chị Th nên tịch thu, sung quỹ Nhà nước.

[7] Trách nhiệm dân sự: Anh Nguyễn Trọng Ph đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường, nghĩ nên chấp nhận.

[8] Đối với hành vi đánh người của N và K, do chị Th chỉ bị sây sát nhẹ, không có thương tích gì nên chị Th không yêu cầu xử lý hình sự đối với hành vi trên.

[9] Đối với hành vi cho vay của N do chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự về hành vi cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an Quận 3 không xử lý hình sự là có cơ sở.

[10] Đối với Ngô Hồng Ph, do không liên quan đến vụ án nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an Quận 3 không xử lý hình sự là có cơ sở.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Hoàng Phú N và Nguyễn Duy K đã phạm tội “Cướp tài sản”.

Căn cứ khoản 1 Điều 168; Điều 17, Điều 58; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Hoàng Phú N 03 (ba) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 09/8/2020.

Căn cứ khoản 1 Điều 168; Điều 17, Điều 58; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Duy K 03 (ba) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 09/8/2020.

Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ các Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Luật phí và lệ phí năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ các Điều 331, 333, 336 và Điều 337 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Giao Chi cục thi hành án Dân sự Quận 3 làm thủ tục thông báo trên báo để tìm và trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp 01 (một) xe máy hiệu Honda Air Blade, màu đỏ - đen, biển số 59N2-665.90, số máy: JF46E-6093421, số khung: RLHJF4614EZ168091, tình trạng xe đã qua sử dụng, máy móc bên trong không kiểm tra. Nếu quá 06 (sáu) tháng kể từ ngày ra thông báo mà không có chủ sở hữu hợp pháp đến nhận xe thì tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước. Nếu chủ sở hữu hợp pháp là bị cáo thì tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

Giao trả cho bị cáo N 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 11 Pro Max, màu vàng, số IMEI: 353922104630387, đã qua sử dụng, máy móc bên trong không kiểm tra; 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone X, màu đen số IMEI: 355055094499529, đã qua sử dụng, máy móc bên trong không kiểm tra.

Giao trả cho bị cáo K 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia, màu đen, số IMEI: 357342086893430, đã qua sử dụng, máy móc bên trong không kiểm tra.

Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia, màu trắng, số IMEI: 356017080063468.

Lưu theo hồ sơ vụ án 01 (một) đĩa VCD ghi lại hình ảnh nội dung vụ việc cướp tài sản ngày 07/8/2020 tại hẻm 181 đường C, Phường 5, Quận 3

(Tang vật giao Chi cục thi hành án Dân sự Quận 3; tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước; giao trả được ghi trong quyết định chuyển vật chứng số 21/QĐ-VKS-HS ngày 01/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 3).

Buộc mỗi bị cáo chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Các bị cáo được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân TP. Hồ Chí Minh trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân TP. Hồ Chí Minh trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND TP. HCM;
- VKSND TP. HCM;
- VKSND Quận 3;
- Công an Quận 3;
- Nhà tạm giữ CAQ3;
- Sở Tư pháp;
- Chi cục Thi hành án dân sự Q.3;
- UBND P. M, Q. Q, TP. Hải Phòng;
- Các đương sự;
- Lưu VP, Hồ sơ.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Huệ Chi